

TỜ TRÌNH

**V/v cho ý kiến dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2026
nguồn ngân sách xã quản lý**

Kính gửi:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- Kỳ họp thứ Ba (chuyên đề), HĐND xã - khóa I.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 1664/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

Để chủ động trong quá trình lập, xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn ngân sách xã quản lý trước khi trình thông qua chính thức. UBND xã kính đề nghị Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã khóa I, kỳ họp thứ Ba (chuyên đề), nhiệm kỳ 2021-2026 cho ý kiến dự kiến Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 nguồn ngân sách xã quản lý, cụ thể như sau:

1. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025

Tổng Kế hoạch vốn năm 2025 (tính đến hết tháng 9/2025) là 104.168,416 triệu đồng, ước khối lượng giải ngân 103.790,986 triệu đồng, đạt 99,6% KH. Chi tiết cụ thể như sau:

1.1. Các dự án đã hoàn thành, dở dang, chưa thực hiện thuộc đầu tư công cấp tỉnh, huyện, cấp xã trước sắp xếp chuyển giao về xã Chư Pưh: tổng kế hoạch vốn 96.815,682 triệu đồng, dự ước giải ngân 96.438,252 triệu đồng, đạt 99,61%KH. Trong đó:

- **Các dự án do tỉnh quản lý:** tổng kế hoạch vốn năm 2025: 70.730 triệu đồng thực hiện 02 dự án: Đường liên xã huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai và Đường phía Đông thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Dự ước giải ngân 70.730 triệu đồng, đạt 100%KH.

- **Các dự án do cấp huyện quản lý:** tổng kế hoạch vốn năm 2025: 16.244,574 triệu đồng, dự ước giải ngân 15.940,874 triệu đồng, đạt 98,1%KH.

- **Dự án do cấp xã quản lý:** tổng kế hoạch vốn năm 2025: 9.841,108 triệu đồng, dự ước giải ngân 9.767,378 triệu đồng, đạt 99,25%KH. Cụ thể:

+ Dự án đầu tư từ ngân sách xã: tổng kế hoạch vốn năm 2025: 353,790 triệu đồng, dự ước giải ngân 353,790 triệu đồng, đạt 100%KH.

+ Dự án thuộc chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương: tổng kế hoạch vốn năm 2025: 1.811,818 triệu đồng, dự ước giải ngân 1.788,82 triệu đồng, đạt 98,7%KH.

+ Dự án thuộc chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN: tổng kế hoạch vốn năm 2025: 7.137,7 triệu đồng, dự ước giải ngân 7.096,87 triệu đồng, đạt 99,4%KH.

+ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: tổng kế hoạch vốn năm 2025: 537,8 triệu đồng, dự ước giải ngân 527,9 triệu đồng, đạt 98,1%KH.

1.2. Các dự án khởi công mới - xã Chư Puh: tổng kế hoạch vốn năm 2025: 7.352,734 triệu đồng, dự ước giải ngân 7.352,734 triệu đồng, đạt 100%KH. Trong đó:

- Nguồn ngân sách xã: tổng kế hoạch vốn năm 2025: 1.202,734 triệu đồng, dự ước giải ngân 1.202,734 triệu đồng, đạt 100%KH.

- Dự án đầu tư từ ngân sách tỉnh hỗ trợ xã Xây dựng nông thôn mới: tổng kế hoạch vốn năm 2025: 6.150 triệu đồng, dự ước giải ngân 6.150 triệu đồng, đạt 100%KH.

(Chi tiết theo Biểu số 03 đính kèm)

2. Định hướng đầu tư công trong năm 2026

Trên cơ sở dự ước nguồn thu để thực hiện đầu tư các chương trình/dự án trong giai đoạn 2026-2030 từ đó xác định sơ bộ nguồn thu ngân sách trong năm 2026 để lập dự kiến kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách quản lý. Dự kiến tổng kế hoạch đầu tư công năm 2026 xã Chư Puh: 33.213 triệu đồng. Cụ thể:

a. Nguồn ứng quỹ phát triển đất tỉnh, tiền sử dụng đất xã: 16.696 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn ứng quỹ phát triển đất tỉnh (bồi thường, GPMB, TĐC và đầu tư cơ sở hạ tầng đầu giá tạo nguồn thu tiền đất: 10.000 triệu đồng.

- Nguồn tiền sử dụng đất xã đầu tư: 6.696 triệu đồng.

b. Nguồn tỉnh phân cấp xã: 4.000 triệu đồng.

c. Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương giai đoạn 2026-2030 (nguồn ngân sách tỉnh, huy động và các nguồn hợp pháp khác): 2.270 triệu đồng.

d. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 (nguồn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, huy động và các nguồn hợp pháp khác): 9.797 triệu đồng.

e. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 (nguồn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, huy động và các nguồn hợp pháp khác): 450 triệu đồng.

(chi tiết tại Biểu số 01, 02 đính kèm)

3. Dự kiến khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư:

Đối chiếu với tình hình thực hiện các nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, xã trước sáp nhập được xã Chư Puh tiếp nhận, tiếp tục thực hiện và các dự án khởi công mới sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp trong giai đoạn 2021-2025 làm cơ sở xác định sơ bộ các nguồn vốn đầu tư trong giai đoạn 2026-2030 và năm 2026: Dự kiến tổng kế hoạch đầu tư công năm 2026 xã Chư Puh là 33.213 triệu đồng. Trong đó, dự kiến nguồn thu tiền sử dụng đất xã để đầu tư trong năm 2026: 6.696 triệu đồng như sau:

- Dự án đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư phía Đông nam Trường THCS Nguyễn Trãi, thôn Hòa Bình, xã Chư Puh: tổng số 08 lô, dự kiến số thu đạt 4.320 triệu đồng, dự kiến phần xã hưởng theo tỷ lệ điều tiết (80%): 3.456 triệu đồng.

- Dự án thuộc khu Quy hoạch Chi tiết xây dựng Trụ sở UBND thị trấn Nhơn Hòa, Công an thị trấn và khu dân cư TL 1/500: dự kiến số thu (giai đoạn 1, dự kiến 14 lô) ước số thu đạt 8.425 triệu đồng, số thu còn lại phần xã hưởng theo tỷ lệ điều tiết (80%): 6.740 triệu đồng, chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng: 5.000 triệu đồng, số thu còn lại chi cho đầu tư: 1.740 triệu đồng.

- Dự kiến thu tiền chuyển quyền sử dụng đất, thu thuế sử dụng đất, cho thuê mặt đất, mặt nước.... (theo phần ngân sách xã hưởng theo tỷ lệ điều tiết): 1.500 triệu đồng.

4. Lựa chọn danh mục dự án và mức vốn bố trí cụ thể cho từng dự án phù hợp với danh mục dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và khả năng cân đối nguồn vốn kế hoạch hằng năm

(Chi tiết tại Biểu số 01 và 02 đính kèm)

5. Giải pháp điều hành, tổ chức thực hiện và dự kiến kết quả đạt được

a. Về định hướng chỉ đạo, điều hành:

- Việc triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công bám sát các mục tiêu, chủ trương, đường lối của Đảng; Nghị quyết, Chỉ thị của Quốc hội, Chính phủ; của Đảng bộ tỉnh, Đảng bộ xã và các văn bản của tỉnh, xã về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ xã, chú trọng phát triển kết cấu hạ tầng của xã.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phân cấp, phân quyền, phân công, phân nhiệm, cá thể hóa trách nhiệm trong đó xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu, chịu trách nhiệm toàn diện đi đôi với phối hợp, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện; khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh. Kiểm soát chặt chẽ số lượng dự án và thời gian bố trí vốn, đảm bảo mục tiêu, hiệu quả, tính liên tục trong đầu tư công.

b. Về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong thực hiện đầu tư công:

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công hằng năm định kỳ theo quy định.

- Đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành kế hoạch đầu tư công.

c. Về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng:

- Tập trung triển khai có hiệu quả các giải pháp đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân để có sự đồng thuận cao trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

d. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư, xây dựng:

- Triển khai thực hiện các quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc bố trí vốn cho từng dự án cụ thể.

- Vốn đầu tư công phân bổ tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của xã. Bảo đảm bố trí đủ vốn để hoàn thành dự án theo tiến độ quy định. Kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, hiệu quả thấp hoặc triển khai thực hiện vượt quá khả năng cân đối vốn.

- Tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng hạ tầng từ khâu lập, thẩm định, quyết định phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật, tổng mức đầu tư đến khâu lựa chọn chủ đầu tư, nhà thầu có đủ năng lực thực hiện dự án. Kiểm tra giám sát đầu tư, giám sát chất lượng công trình và hiệu quả đầu tư; thực hiện tốt việc duy tu, bảo dưỡng, bảo trì công trình xây dựng để phát huy tính năng sử dụng, duy trì độ bền vững của công trình.

e. Về khai thác các nguồn lực:

- Sử dụng có hiệu quả tất cả các nguồn lực đầu tư, thực hiện kiểm soát chặt chẽ về mục tiêu, hiệu quả đầu tư, kế hoạch hoàn ứng.

- Khai thác tốt nguồn từ các quỹ đất tạo ra khi các tuyến giao thông, cơ sở hạ tầng được đầu tư.

- Kêu gọi, phát huy có hiệu quả nguồn vốn từ các nguồn lực của xã hội

g. Dự kiến kết quả đạt được:

Các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2026 có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã; đảm bảo cơ cấu đầu tư hài hòa giữa các ngành, lĩnh vực; góp phần vừa gia tăng động lực phát triển, đảm bảo an sinh xã hội.

Trên đây là dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn ngân sách xã quản lý. Ủy ban nhân dân xã kính trình Thường trực Đảng ủy; Ban Thường vụ Đảng ủy; Hội đồng nhân dân xã khoá I, kỳ họp thứ Ba (chuyên đề), nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng ban, đơn vị xã;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Siu Y Bé

BIỂU 03
TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG XÃ CHƯ PƯH SAU KHI SÁP XẾP CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP
NĂM 2025
(Kèm theo Tờ trình số 67 /TT-UBND, ngày 07 /10/2025 của phòng UBND xã)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công, hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (*)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khối công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2025			Khối lượng giải ngân KH năm 2025	Tỷ lệ giải ngân	Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó				
							Tổng số	Trong đó: phần vốn từ ngân sách nhà nước				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản			
TỔNG CỘNG							197,832.631	196,781.031	190,700.024	90,359.549	104,168.416			103,790.986	99.638	
A	CÁC DỰ ÁN ĐÃ HOÀN THÀNH, ĐÓNG, CHƯA THỰC HIỆN THUỘC ĐẦU TƯ CÔNG CẤP TỈNH, HUYỆN, CẤP XÃ TRƯỚC SÁP XẾP CHUYỂN GIAO VỀ XÃ CHƯ PƯH						190,479.897	189,428.297	190,197.290	90,359.549	96,815.682			96,438.252	99.610	
I	DỰ ÁN DO TỈNH QUẢN LÝ						160,000.000	160,000.000	160,000.000	86,270.000	70,730.000			70,730.000	100.000	
	Đường liên xã huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai	Xã Chư Pưh, Ia Le, Ia Hrú	Xã Chư Pưh	280-292	2022-2025	751/QĐ-UBND ngày 31/12/2022	90,000.000	90,000.000	90,000.000	51,270.000	35,730.000			35,730.000	100.000	
	Đường phía Đông thị trấn Nhom Hòa, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai	Xã Chư Pưh	Xã Chư Pưh	280-292	2021-2025	488/QĐ-UBND ngày 29/5/2021; 894/QĐ-UBND ngày 02/10/2023	70,000.000	70,000.000	70,000.000	35,000.000	35,000.000			35,000.000	100.000	
II	CÁC DỰ ÁN DO CẤP HUYỆN QUẢN LÝ						18,061.000	18,061.000	17,784.000	1,517.367	16,244.574			15,940.874	98.130	
1	Trường TH và THCS Kpá Klong	Xã Chư Pưh	Xã Chư Pưh	070-072 và 073	2024-2025	64/NQ-HĐND ngày 29/12/2021; 183/NQ-HĐND ngày 22/12/2023	2,650.000	2,650.000	2,650.000	1,297.367	1,330.574			1,330.574	100.000	
2	Đường nội bộ Bãi rác huyện Chư Pưh	Xã Chư Pưh	Xã Chư Pưh	280-292	2025	1281/QĐ-UBND ngày 31/12/2024	600.000	600.000	600.000		600.000			573.800	95.633	
3	Trường THCS Lý Thường Kiệt, xã Ia Phang, huyện Chư Pưh. Hạng mục: Nhà học bộ môn và các hạng mục phụ	Xã Chư Pưh	Xã Chư Pưh	070-073	2024-2025	993/QĐ-UBND ngày 06/8/2024	4,580.000	4,580.000	4,480.000		4,480.000			4,320.150	96.432	
4	Bảo dưỡng, sửa chữa các tuyến đường nội thị thị trấn Nhom Hòa (03 tuyến: Đường làng Plei Thông A; đường Wưu, thôn Plei Dj Riêk; đoạn đầu đường 17/3)	Xã Chư Pưh	Xã Chư Pưh	280-292	2025	1283/QĐ-UBND ngày 31/12/2024	603.000	603.000	603.000		603.000			595.140	98.697	
5	Mở rộng nền, mặt đường và xây dựng vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường từ Trường THCS Nguyễn Trãi đến cuối đường Tôn Thất Thuyết	Xã Chư Pưh	Xã Chư Pưh	280-312	2025	1275/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	5,000.000	5,000.000	5,000.000		5,000.000			4,890.210	97.804	
6	Hoàn ứng chi bồi thường GPMB khu vực quy hoạch: Sân vận động huyện năm 2017	Xã Chư Pưh	Xã Chư Pưh	220-221	2017	348/QĐ-UBND ngày 20/7/2017	228.000	228.000	228.000		228.000			228.000	100.000	

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công, hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (*)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khối công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2025			Khối lượng giải ngân KH năm 2025	Tỷ lệ giải ngân	Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó				
							Tổng số	Trong đó: phần vốn từ ngân sách nhà nước				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản			
7	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai, thị trấn Nhon Hòa, huyện Chư Puh	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	070/072	2025	1209/QĐ-UBND ngày 21/11/2024	4.400.000	4.400.000	4.223.000	220.000	4.003.000			4.003.000	100.000	
III	DỰ ÁN DO CẤP XÃ QUẢN LÝ						12.418.897	11.367.297	12.413.290	2.572.182	9.841.108			9.767.378	99.251	
III.1	DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ NGÂN SÁCH XÃ						359.397	359.397	353.790		353.790			353.790	100.000	
1	Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024, xã Ia Phang, huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	340-341	2025	67/QĐ-UBND ngày 17/3/2025	99.000	99.000	99.000		99.000			99.000	100.000	
2	Nâng cấp, sửa chữa công, trụ cò, trụ sở UBND xã	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	340-341	2025	24/QĐ-UBND ngày 20/01/2025	61.524	61.524	61.524		61.524			61.524	100.000	
3	Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024, xã Chư Don, huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	340-341	2025	66/QĐ-UBND ngày 15/01/2025	95.536	95.536	95.536		95.536			95.536	100.000	
4	Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 thị trấn Nhon Hoà, huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	340-341	2025	47/QĐ-UBND ngày 21/01/2025	103.337	103.337	97.730		97.730			97.730	100.000	
III.2	DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KIẾN CỐ HÓA HẠ TẦNG GIAO THÔNG VÀ KÊNH MƯƠNG						4.384.000	3.386.200	4.384.000	2.572.182	1.811.818			1.788.818	98.731	
1	Đường GTNT thôn Hòa Tín (đoạn từ nhà ông Nguyễn Văn Phước đến nhà ông Nguyễn Trung)	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	280-292	2024	101/QĐ-UBND ngày 09/8/2024	1.440.000	1.137.600	1.440.000	1.374.754	65.246			65.246	100.000	
2	Đường thôn Plei Hrai Dong, thị trấn Nhon Hòa (đoạn 1: từ nhà SHCD thôn đến nhà Kpá Chul, đoạn 2: từ nhà Siu Phao đến nhà Ksor Blet)	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	280-292	2024	113/QĐ-UBND ngày 20/8/2024	1,252.000	1,064.200	1,252.000	1,197.428	54.572			54.572	100.000	
3	Đường GT thôn Hòa An; hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	280-292	2025	198/QĐ-UBND ngày 28/4/2025	312.000	218.400	312.000		312.000			310.210	99.426	
4	Đường GT thôn Hòa Hiệp; hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	280-292	2025	200/QĐ-UBND ngày 28/4/2025	840.000	588.000	840.000		840.000			825.900	98.321	

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công, hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (*)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2025			Khối lượng giải ngân KH năm 2025	Tỷ lệ giải ngân	Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó				
							Tổng số	Trong đó: phần vốn từ ngân sách nhà nước				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản			
5	Đường GT thôn Hòa Bình; hạng mục: Nền, mặt đường	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	280-292	2025	199/QĐ-UBND ngày 28/4/2025	540.000	378.000	540.000		540.000			532.890	98.683	
III.3	DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MN						7,137.700	7,137.700	7,137.700		7,137.700			7,096.870	99.428	
III.3.1	Dự án 1. Hỗ trợ nhà ở						924.000	924.000	924.000		924.000			924.000	100.000	
1	Dự án 1. Hỗ trợ nhà ở thị trấn Nhom Hòa	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	340-341	2025	24/QĐ-UBND, ngày 07/01/2025	308.000	308.000	308.000		308.000			308.000	100.000	
2	Dự án 1. Hỗ trợ nhà ở xã Chư Don	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	340-341	2025	508/QĐ-UBND ngày 14/5/2025	308.000	308.000	308.000		308.000			308.000	100.000	
3	Dự án 1. Hỗ trợ nhà ở xã Ia Phang	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	340-341	2025	1216/QĐ-UBND ngày 24/12/2024	308.000	308.000	308.000		308.000			308.000	100.000	
III.3.2	Dự án 4: Đầu tư CSHT thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống trong vùng đồng bào DTTS...						5,643.500	5,643.500	5,643.500		5,643.500			5,602.670	99.277	
1	Đường GTNT Plei Thống A	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	280-292	2025	63/QĐ-UBND ngày 24/2/2025	482.703	482.703	482.703		482.703			478.320	99.092	
2	Hệ thống mương thoát nước đường Plei Lao, thị trấn Nhom Hòa	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	280-292	2025	144/QĐ-UBND ngày 20/3/2025	582.797	582.797	582.797		582.797			566.210	97.154	
3	Đường nội đồng cánh đồng Thọ Ga (đoạn nối tiếp)	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	280-292	2025	1216/QĐ-UBND ngày 24/12/2024	600.000	600.000	600.000		600.000			588.780	98.130	
4	Đường giao thông từ đường liên xã tiếp giáp nhà ông Rah Lan Phương	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	280-292	2025	1216/QĐ-UBND ngày 24/12/2024	144.000	144.000	144.000		144.000			144.000	100.000	
5	Đường giao thông phía đông thôn Plei Lấp (lô2)	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	280-292	2025	1216/QĐ-UBND ngày 24/12/2024	940.000	940.000	940.000		940.000			932.800	99.234	
6	Đường giao thông làng Phung (Nhánh 1: tuyến qua nhà ông Rah Lan Lon; Nhánh 2: tuyến qua nhà ông Siu Thồ)	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	280-292	2025	1216/QĐ-UBND ngày 24/12/2024	533.000	533.000	533.000		533.000			531.560	99.730	

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công, hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (*)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2025			Khối lượng giải ngân KH năm 2025	Tỷ lệ giải ngân	Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản			
							Trong đó: phần vốn từ ngân sách nhà nước									
7	Hệ thống kênh mương khu vực đập Thoại Ga; Hàng mục: Kênh VC1,VC1-2, VC1-4 & CTTK	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	280-283	2025	346/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	2.361.000	2.361.000	2.361.000		2.361.000			2.361.000	100.000	
III.3.3	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch						570.200	570.200	570.200		570.200			570.200	100.000	
1	Nhà văn hóa thôn Plei Lao	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	160-161	2025	24/QĐ-UBND, ngày 07/01/2025	570.200	570.200	570.200		570.200			570.200	100.000	
III.4	CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI						537.800	484.000	537.800		537.800			527.900	98.159	
1	Đường làng Chư Pô 2 (Nhánh 1: tuyến qua nhà ông Rah Lan Búk; Nhánh 2: tuyến qua nhà ông Siu Jon)	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	280-292	2025	43/QĐ-UBND ngày 21/02/2025	537.800	484.000	537.800		537.800			527.900	98.159	
B	CÁC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI - XÃ CHƯ PUH						7,352.734	7,352.734	502.734		7,352.734			7,352.734	100.000	
I	Nguồn ngân sách xã Chư Puh						502.734	502.734	502.734		1,202.734			1,202.734	100.000	
1	Hệ thống thoát nước thôn Ia Khưng, Plei Tho Ga A, đường Lý Thái Tổ - thôn Hòa Tín xã Chư Puh	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	280-283	2025		502.734	502.734	502.734		502.734			502.734	100.000	
2	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	070;072	2025						450.000			450.000	100.000	
3	Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	070;072	2025						250.000			250.000	100.000	
II	Dự án đầu tư từ ngân sách tỉnh hỗ trợ xã Xây dựng nông thôn mới						6,850.000	6,850.000			6,150.000			6,150.000	100.000	
1	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	070;072	2025		4,450.000	4,450.000			4,000.000			4,000.000	100.000	
2	Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Xã Chư Puh	Xã Chư Puh	070;072	2025		2,400.000	2,400.000			2,150.000			2,150.000	100.000	

BIỂU 01**TỔNG HỢP DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026**

(Kèm theo Tờ trình số 67 /TTr-UBND ngày 07 /10/2025 của UBND xã)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2026	Ghi chú
TỔNG CỘNG		33,213.00	
1	Nguồn ứng quỹ phát triển đất tỉnh, tiền sử dụng đất xã	16,696.00	
-	Nguồn ứng quỹ phát triển đất tỉnh (bồi thường, GPMB, TĐC và đầu tư cơ sở hạ tầng đầu giá tạo nguồn thu tiền đất	10,000.00	
-	Nguồn tiền sử dụng đất xã đầu tư	6,696.00	
2	Nguồn tỉnh phân cấp xã	4,000.00	
3	Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương giai đoạn 2026-2030 (nguồn ngân sách tỉnh, huy động và các nguồn hợp pháp khác)	2,270.00	
-	Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông	1,620.00	
-	Chương trình kiên cố hóa hạ tầng kênh mương	650.00	
4	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 (nguồn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, huy động và các nguồn hợp pháp khác)	9,797.00	

STT	Nguồn vốn	Dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2026	Ghi chú
-	Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ xã xây dựng nông thôn mới	3,297.00	
-	Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ xã xây dựng nông thôn mới	6,500.00	
5	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 (nguồn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, huy động và các nguồn hợp pháp khác)	450.00	

BIỂU 03
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 NGUỒN NGÂN SÁCH XÃ QUẢN LÝ
(Kèm theo Tờ trình số 67 /TTr-UBND ngày 07 /10/2025 của UBND xã)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Thứ tự ưu tiên đầu tư	Tên dự án	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm	Thông tin sơ bộ về dự kiến năng lực thiết kế công trình	Thời gian hoàn thành	Khái toán tổng mức đầu tư dự kiến giai đoạn 2026-2030	Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2026	Thuyết minh sự cần thiết đầu tư	Ghi chú
		TỔNG CỘNG					95,346.982	33,213.000		
A		NGUỒN ỨNG QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH, TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT XÃ					54,729.982	16,696.000		
A.1		NGUỒN ỨNG QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH (BỒI THƯỜNG, GPMB, TĐC VÀ ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG ĐÁU GIÁ TẠO NGUỒN THU TIỀN ĐẤT					33,000.000	10,000.000		
I	Ưu tiên 1	Dự án thuộc khu Quy hoạch Chi tiết xây dựng Trụ sở UBND thị trấn Nhơn Hòa, Công an thị trấn và khu dân cư TL 1/500 (tổng số lô dự kiến: 142 lô)					33,000.000	10,000.000		
I.1	-	Ứng đầu tư cơ sở hạ tầng (14 lô đã thực hiện bồi thường, GPMB)	C	Xã Chư Pưh	Đầu tư cơ sở hạ tầng	2026	5,000.000	5,000.000	Đầu tư cơ sở hạ tầng để đủ điều kiện đấu giá tạo nguồn thu tiền đất xã	
I.2	-	Ứng đền bù, giải phóng mặt bằng và đầu tư cơ sở hạ tầng (128 lô)	C	Xã Chư Pưh	Bồi thường, GPMB, TĐC và đầu tư cơ sở hạ tầng	2026-2027	28,000.000	5,000.000	Bồi thường, GPMB, TĐC và đầu tư cơ sở hạ tầng để đủ điều kiện đấu giá tạo nguồn thu tiền đất xã	Năm 2026: Dự kiến ứng đền bù, GPMB: 5.000 triệu đồng.
A.2		NGUỒN TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT XÃ ĐẦU TƯ					21,729.982	6,696.000		
I	Ưu tiên 1	Bổ trí vốn hoàn ứng các dự án (đề xuất ưu tiên bố trí hoàn ứng mới bố trí cho các dự án khởi công mới theo quy định)					838.949	838.949		
1		Dự án bồi thường, GPMB và tái định cư trụ sở công an huyện (năm 2016)	C	Xã Chư Pưh	Hoàn ứng chi phí bồi thường, GPMB năm 2016	2026	838.949	838.949	Hoàn ứng tạm ứng năm 2016	Đơn vị thực hiện bồi thường, GPMB: Phòng NN và MT
II	Ưu tiên 2	Vốn chuẩn bị đầu tư				2026-2030	1,000.000	200.000	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư cho các dự án khởi công mới	
III	Ưu tiên 3	Vốn bảo trì bảo dưỡng					1,000.000	1,000.000		

STT	Thứ tự ưu tiên đầu tư	Tên dự án	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm	Thông tin sơ bộ về dự kiến năng lực thiết kế công trình	Thời gian hoàn thành	Khái toán tổng mức đầu tư dự kiến giai đoạn 2026-2030	Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2026	Thuyết minh sự cần thiết đầu tư	Ghi chú
1		Sửa chữa đường Nguyễn Trãi (từ QL14 đến Nghĩa trang)	C	Xã Chư Pưh	Sửa chữa nền, mặt đường	2026	1,000.000	1,000.000	Nền, mặt đường đã hư hỏng, xuống cấp cần được sửa chữa	
IV	Ưu tiên 4	Bổ trí vốn đối ứng ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2026-2030 (dự kiến)	C	Xã Chư Pưh		2021-2025	7,500.000	1,500.000	Bổ trí vốn để chủ động đối ứng ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh thực hiện các Chương trình MTQG	
VI	Ưu tiên 5	Bổ trí vốn đối ứng ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương giai đoạn 2026-2030	C	Xã Chư Pưh		2021-2025	4,500.000	900.000	Bổ trí vốn để chủ động đối ứng ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương giai đoạn 2026-2030	
VII	Ưu tiên 6	Dự phòng cho các nhiệm vụ phát sinh khác + dự trừ giảm thu tiền đất do đầu giá không hết số thửa/lô theo kế hoạch đề ra					6,891.033	2,257.051		
B	NGUỒN TỈNH PHÂN CẤP XÃ						20,000.000	4,000.000		Dự kiến 4 tỷ/năm
I	Ưu tiên 1	Vốn chuẩn bị đầu tư (dự kiến xấp xỉ 2%/KH năm)					400.000	80.000		
II	Ưu tiên 2	Vốn bảo trì bảo dưỡng các công trình/dự án đã được đầu tư (dự kiến xấp xỉ 7,5%/KH năm)					1,500.000	300.000		UBND xã rà soát chi tiết danh mục cần bảo trì, bảo dưỡng theo mức độ ưu tiên trình cấp có thẩm quyền cho ý kiến theo quy định
III	Ưu tiên 3	Đầu tư mới các ngành, lĩnh vực					18,100.000	3,620.000		
1		Lĩnh vực giáo dục - đào tạo: đầu tư mới các dự án ngành Giáo dục- đào tạo phân đầu đạt trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2026-2030 (lập danh mục chi tiết sau khi Đề án sáp nhập trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt)				2026-2030	10,000.000	2,000.000	Xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ I, giai đoạn 2026-2030	UBND xã rà soát, lập danh mục trình cấp có thẩm quyền cho ý kiến, đảm bảo không trùng lặp với các dự án được bổ trí từ nguồn vốn khác
2		Lĩnh vực thủy lợi: tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống kênh mương phục vụ hoạt động sản xuất trên địa bàn xã; ưu tiên đầu tư các hệ thống kênh mương nhằm phát huy lợi thế Hồ thủy lợi Plei Thoh Ga				2026-2030	8,100.000	1,620.000	Đầu tư để phục vụ hoạt động sản xuất của nhân dân trên địa bàn, góp phần tăng giá trị sản xuất lĩnh vực nông nghiệp	UBND xã rà soát, lập danh mục trình cấp có thẩm quyền cho ý kiến, đảm bảo không trùng lặp với các dự án đầu tư từ các nguồn vốn khác

STT	Thứ tự ưu tiên đầu tư	Tên dự án	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm	Thông tin sơ bộ về dự kiến năng lực thiết kế công trình	Thời gian hoàn thành	Khái toán tổng mức đầu tư dự kiến giai đoạn 2026-2030	Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2026	Thuyết minh sự cần thiết đầu tư	Ghi chú
C		CHƯƠNG TRÌNH KIÊN CỐ HÓA HẠ TẦNG GIAO THÔNG VÀ KÊNH MƯƠNG GIAI ĐOẠN 2026-2030 (NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH, HUY ĐỘNG VÀ CÁC NGUỒN HỢP PHÁP KHÁC)					2,920.000	2,270.000		
C.1		CHƯƠNG TRÌNH KIÊN CỐ HÓA HẠ TẦNG GIAO THÔNG					1,620.000	1,620.000		
1		Đường nội thôn Hòa Lộc từ QL14 đến xóm nhà bà Đại	C	Xã Chư Puh	Chiều dài dự kiến 380m	2026	513.000	513.000	Đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn phục vụ hoạt động sản xuất, nhu cầu đi lại của nhân dân trên địa bàn	
2		Đường nội thôn Hòa Sơn từ nhà Phạm Thị Bim - Trương Hoàng Anh	C	Xã Chư Puh	Chiều dài dự kiến 560m	2026	756.000	756.000		
3		Đường nội thôn Hòa Sơn từ nhà Lê Xuân Thành - Nguyễn Thị Kiều	C	Xã Chư Puh	Chiều dài dự kiến 260m	2026	351.000	351.000		
C.2		CHƯƠNG TRÌNH KIÊN CỐ HÓA HẠ TẦNG KÊNH MƯƠNG					1,300.000	650.000		
1		Mương Thuỷ lợi nối tiếp đường Lô 3 của cánh đồng làng Plei Hlốp, thôn Plei Thờ Ga A	C	Xã Chư Puh	Chiều dài dự kiến 2.000m	2026-2027	1,300.000	650.000	Hiện trạng mương bằng đất, cần được đầu tư để phục vụ hoạt động sản xuất của nhân dân trên địa bàn	Chưa bao gồm ngân sách xã đã đối ứng (khoảng 50% tổng dự toán): 4.500 triệu đồng từ nguồn tiền sử dụng đất (STT: VI)
D		CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2026-2030 (NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG, NGÂN SÁCH TỈNH, HUY ĐỘNG VÀ CÁC NGUỒN HỢP PHÁP KHÁC)					16,797.000	9,797.000		Điều chỉnh vốn khi UBND tỉnh, Sở ngành tỉnh thông báo vốn giai đoạn 2026-2030
D.1		Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ xã xây dựng nông thôn mới					3,297.000	3,297.000		
1		Sửa chữa đường thôn Ia Ke từ nhà SHCĐ thôn đến cánh đồng Ia Hoai (Giọt nước)	C	Xã Chư Puh	Chiều dài dự kiến 520m	2026	624.000	624.000	Hiện trạng đường láng nhựa, mặt đường rộng 3,5m đã bong tróc, hư hỏng cần được sửa chữa	
2		Đường nội thôn Chư Pố 2 từ nhà Ksor Tăng đến nhà Ksor Riết	C	Xã Chư Puh	Chiều dài dự kiến 350m	2026	472.500	472.500	Đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn phục vụ hoạt động sản xuất, nhu cầu đi lại của nhân dân trên địa bàn	

STT	Thứ tự ưu tiên đầu tư	Tên dự án	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm	Thông tin sơ bộ về dự kiến năng lực thiết kế công trình	Thời gian hoàn thành	Khái toán tổng mức đầu tư dự kiến giai đoạn 2026-2030	Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2026	Thuyết minh sự cần thiết đầu tư	Ghi chú
3		Đường nội thôn Chư Pố 2 từ nhà Ksor Soát đến nhà Rmah Am Luh	C	Xã Chư Puh	Chiều dài dự kiến 470m	2026	634.500	634.500	Đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn phục vụ hoạt động sản xuất, nhu cầu đi lại của nhân dân trên địa bàn	
4		Đường nội thôn Chư Pố 2 từ nhà Rmah Biang đến nhà Rmah Nguch	C	Xã Chư Puh	Chiều dài dự kiến 480m	2026	648.000	648.000	Đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn phục vụ hoạt động sản xuất, nhu cầu đi lại của nhân dân trên địa bàn	
5		Đường nội thôn Chư Pố 2 từ nhà Phạm Thị Lai đến nhà Siu Tren	C	Xã Chư Puh	Chiều dài dự kiến 680m	2026	918.000	918.000	Đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn phục vụ hoạt động sản xuất, nhu cầu đi lại của nhân dân trên địa bàn	
D.2		Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ xã xây dựng nông thôn mới					13,500.000	6,500.000		
1		Lĩnh vực giáo dục - đào tạo: đầu tư mới các dự án ngành Giáo dục- đào tạo phần đầu đạt trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2026-2030 (lập danh mục chi tiết sau khi Đề án sáp nhập trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt)				2026-2030	13,500.000	6,500.000	Xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ I, giai đoạn 2026-2030	UBND xã rà soát, lập danh mục trình cấp có thẩm quyền cho ý kiến, đảm bảo không trùng lặp với các dự án được bố trí từ nguồn vốn khác
E	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2026-2030 (NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG, NGÂN SÁCH TỈNH, HUY ĐỘNG VÀ CÁC NGUỒN HỢP PHÁP KHÁC)						900.000	450.000		Điều chỉnh vốn khi UBND tỉnh, Sở ngành tỉnh thông báo vốn giai đoạn 2026-2030
		Tiểu dự án 1 - Dự án 4: Đầu tư CSHT thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống trong vùng đồng bào DTTS và MN					900.000	450.000		
1		Đường nội đồng làng Phung từ nhà thờ Tin lành đến rẫy Nay A Nhul	C	Xã Chư Puh	Chiều dài dự kiến 500m	2026-2027	900.000	450.000	Đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn phục vụ hoạt động sản xuất, nhu cầu đi lại của nhân dân trên địa bàn	